TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THUẬN AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 206/2022/HSST
Ngày: 26 – 7 – 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hoa Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Hồ Tấn Tài – Giáo viên.

2/ Bà Trần Ngọc Phương – cán bộ hưu trí.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Đoàn Phạm Thanh Trang, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trần Xuân Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thành phố Thuận An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 198/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 224/2022/QĐXXST- HS ngày 11/7/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đỗ Nhựt D, sinh năm 2003, tại tỉnh Bạc Liêu; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp 12, xã B, huyện P, tỉnh Bạc Liêu; Tạm trú: khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa (học vấn) 09/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Văn V và bà Nguyễn Thị Đ; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt ngày 26/7/2022, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: 1/ Nguyễn Văn H, sinh năm 1977 (chết)

Những người thừa kế của bị hại Nguyễn Văn H:

Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1979 (vợ bị hại); Nguyễn Tiến D, sinh năm 1999 và Nguyễn Tiến D, sinh năm 2005 (là con của bị hại); Ông Nguyễn Xuân M, sinh năm 1947 và bà Lê Thị T, sinh năm 1950 (bố, mẹ của bị hại). Ngụ cùng địa chỉ: thôn P xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Bà D, ông M, bà T ủy quyền cho ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1983. Địa chỉ: thôn P, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt).

Nguyễn Tiến D, Nguyễn Tiến D có mặt tại phiên tòa.

2/ Đinh Minh L, sinh năm 2002. (có mặt)

Địa chỉ: xã P, huyện P, tỉnh Bạc Liêu. Tạm trú: khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Đỗ Thị H, sinh năm 1977. Địa chỉ: xã P, huyện P, tỉnh Bạc Liêu. Tạm trú: khu phố B, phường B, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. (Có mặt)

2. Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1977. Địa chỉ: xã P, huyện P, tỉnh Bạc Liêu. Tạm trú: khu phố B, phường B, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. (Có mặt).

Người làm chứng: Nguyễn Phương E, Thái Minh T (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 17/4/2021, Đỗ Nhựt D, chưa có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định, điều khiển xe mô tô biển số 94E1 – 441.97 chở theo Đinh Minh L ngồi phái sau, lưu thông trên đường ĐT743 đoạn thuộc khu phố Bình Phước B, phường Bình Chuẩn, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương hướng từ ngã sáu An Phú về hướng ngã tư Miếu Ông Cù, khi đi đến đoạn trước địa chỉ 8/15 khu phố Bình Phước B, phường Bình Chuẩn, thành phố Thuận An thì không giảm tốc độ, không giữ khoảng cách an toàn nên va chạm vào phía sau xe mô tô biển số 36B5 – 974.65 do ông Nguyễn Văn H, đang điều khiển lưu thông phía trước cùng chiều. Hậu quả sau vụ tai nạn giao thông Nguyễn Văn H bị tử vong sau cấp cứu, Đặng Minh L bị thương tích gãy chân phải, hai xe mô tô bị hư hỏng.

Sau khi xảy ra vụ tai nạn giao thông hiện trường để lại như sau.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông là mặt đường trải nhựa phẳng, thẳng. Rộng 19,6 mét, đoạn đường đang được thi công, nâng cấp, hệ thống cơ sở hạ tầng giao thông chưa hoàn thiện, chưa lắp đặt dải phân cách, kẻ vạch sơn phân chia làn đường, chưa gắn đèn chiếu sáng và hệ thống biển báo giao thông đường bộ.

Ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết: Số 1 xe mô tô biển số 36B5 – 974.65. 2 vết cày xe mô tô biển số 36B5 – 974.65. Số 3 xe mô tô biển số 94E1 – 441.97. Số vết cày xe mô tô biển số 94E1 – 441.97.Vết máu nạn nhân. Điểm mốc là trụ điện bê tông số 38 trước địa chỉ nhà số 8/15 khu phố Bình Phước B, phường Bình Chuẩn, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Mép đường chuẩn là lề đường bên phải hướng từ ngã tư An Phú về ngã tư Miếu Ông Cù. Mô tả theo số thứ tự vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết:

Xe mô tô biển số 36B5 – 974.65 ngã bên phải, đầu xe quay về hướng lề bên trái theo hướng mép đường chuẩn, trục bánh trước bên phải cách mép phải là 6,6 mét; Trục bánh sau bên phải cách lề phải 5,4 mét và cách điểm mốc là 13,7 mét.

Vết cày xe mô tô biển số 36B5 – 974.65 dài 13,8 mét, đầu vết cày cách mép đường chuẩn là 7,9 mét, cuối vết cày nằm dưới gác chân sau bên phải xe mô tô.

Xe mô tô biển số 94E1 – 441.97 ngã về bên phải, đầu xe quay về hướng lề bên trái theo hướng mép đường chuẩn, trục bánh trước cách mép đường chuẩn là 9,7 mét; trục bánh sau cách mép đường chuẩn là 8,6 mét và cách trục bánh trước xe mô tô biển số 36B5 – 974.65 là 8,6 mét.

Vết cày xe mô tô biển số 94E1 – 441.97 dài 24,7 mét, đầu vết cày cách mép đường chuẩn là 9,7 mét, cuối vết cày nằm dưới gác trước bên phải xe mô tô.

Bản Kết luận giám định pháp y tử thi số 376/GĐPY ngày 22/4/2021 của Phòng kỹ thuận hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: dấu hiệu chính qua giám định nhiều xây sát da, bầm tụ máu bên ngoài. Gãy xương cẳng tay và xương cẳng chân trái. Vỡ xương sọ, xương sàn sọ, trần hốc mắt, tụ máu ngoài và dưới màng cứng. Dập rách não vùng trái hai bên. Xuất huyết dưới nhện hai bán cầu đại não, tiểu não, não phù. Nguyên nhân chết của nạn nhân Nguyễn Văn H là: *Do đa chấn thương*.

Bản kết luận giám định thương tích số 539 ngày 14/12/2021 của Trung tâm giám định pháp y Sở y tế tỉnh Bình Dương kết luận: Tỷ lệ tổn thương của cơ thể do thương tích gây nên đối với Đinh Minh L là 33%, gồm 01 vết thương gãy kín 1/3 giữa xương đùi phải.

Bản Kết luận giám định số 149/2021 ngày 24/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận cơ chế hình thành dấu vết giữa xe mô tô biển số 94E1 – 441.97 và xe mô tô biển số 36B5 – 974.65 là:

Dấu vết va chạm giữa xe mô tô biển số 94E1-441.97 và xe mô tô biển số 36B5-974.65 là: Các dấu vết hằn, vỡ, trượt xước kim loại và cong biến dạng các bộ phận bên phải xe mô tô biển số 94E1-441.97 gồm: vành, lốp bánh trước, phuộc trước, đầu trục trước, ốp nhựa thân xe, cạnh trước lốc máy, các dấu vết này có chiều từ trước về sau phù hợp các dấu vết vỡ, hằn xước kim loại và cong biến dạng ở mặt ngoài các bộ phận bên trái xe mô tô biển số 36B5-974.65 gồm: đầu lốc máy, bệ để chân phía trước, ốp nhựa bửng chắn gió, kim loại khung sườn xe, gác ba ga gắn giữa, các dấu vết này có chiều từ sau về trước.

Cơ chế hình thành các dấu vết va chạm giữa các phương tiện là: mặt bên phải xe mô tô biển số 94E1-441.97 va chạm vào mặt bên trái xe mô tô biển số 36B5-974.65 (như mục 1, phần V) theo hướng từ sau về trước, từ trái qua phải, làm hai xe mô tô đổ ngã va chạm với mặt đường tạo ra dấu vết trên các phương tiện.

Vị trí va chạm đầu tiên giữa hai xe chiếu xuống mặt đường là khu vực phía trước đầu vết cày kí hiệu số 4 trên Sơ đồ hiện trường.

Cáo trạng số 197/CT-VKS-TA ngày 14.6.2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố Đỗ Nhựt D về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

* Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, các điểm b,s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017, xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù, vận dụng Điều 91, 101 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017 để xử bị cáo mức hình phạt từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và gia đình bị hại Nguyễn Văn H về bồi thường thiệt hại. Về biện pháp tư pháp: không.

- Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo biết lỗi, ăn năn hối cải về hành vi của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

- Nguyễn Tiến D, Nguyễn Tiến D là con của bị hại Nguyễn Văn H yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí cứu chữa, mai táng, sửa chữa xe, tổn thất tinh thần với tổng số tiền 150.000.000đ, bị cáo cùng với bà Đ (mẹ của bị cáo) đã bồi thường 90.000.000đ nên đại diện bị hại yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 60.000.000đ và đồng ý cho bị cáo trả hàng tháng 10.000.000đ. Đồng thời đại diện bị hại xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bị hại Đinh Minh Luân không yêu cầu bồi thường thiệt hại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu gì đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đại diện hợp pháp của bị hại ông V có yêu cầu xét xử vắng mặt và không có ý kiến, yêu cầu gì; người làm chứng vắng mặt. Xét thấy đây là yêu cầu tự nguyện của đại diện hợp pháp bị hại; người làm chứng có lời khai đầy đủ trong quá trình điều tra, việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử, phù hợp với Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông, kết luận giám định pháp y, lời khai của bị hại, đại diện bị hại, người làm chứng cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận: Đỗ Nhựt D chưa có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định, điều khiển xe mô tô biển số 94E1 – 441.97 (loại xe hai bánh từ 50-175cm^3, dung tích xi lanh 147, nhãn hiệu Suzuki) chở theo Đinh Minh L ngồi phái sau, lưu thông trên đường ĐT743 đoạn thuộc khu phố Bình Phước B, phường Bình Chuẩn, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương hướng từ ngã sáu An Phú về hướng ngã tư Miếu Ông Cù, khi đi đến đoạn trước địa chỉ 8/15 khu phố Bình Phước B, phường Bình Chuẩn, thành phố Thuận An thì không giảm tốc độ, không giữ khoảng cách an toàn nên va chạm vào phía sau xe mô tô biển số 36B5 – 974.65 do ông Nguyễn Văn H đang điều khiển lưu thông phía trước cùng chiều, hậu quả ông H tử vong sau cấp cứu, Đinh Minh L bị thương tích với tỉ lệ 33%. Hành vi bị cáo Đỗ Nhựt D thực hiện đã vi phạm khoản 9 Điều 8 và Khoản 1 Điều 12 của Luật Giao thông đường bộ và đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân

dân thành phố Thuận An truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho tính mạng của bị hại. Với tình hình tai nạn giao thông phức tạp như hiện nay, phần lớn là do ý thức không chấp hành luật giao thông đường bộ của người tham gia giao thông, bị cáo biết mình chưa có giấy phép lái xe, chưa đủ điều kiện để điều khiển xe mô tô có dung tích trên 50cm^3 nhưng vẫn điều khiển, không làm chủ tốc độ dẫn đến gây tai nạn cho người khác. Hậu quả của những hành vi này là gây thiệt hại tính mạng, gây thiệt hại nghiêm trọng đến sức khỏe, tài sản của bị hại và cả sức khỏe của chính bị cáo. Do đó, đối với hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện và cách ly bị cáo một thời gian để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

Về lỗi: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; khi xảy ra hành vi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi, bị cáo đã tự nguyện cùng với mẹ là bà Nguyễn Thị Đ đã bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình bị hại với tổng số tiền 90.000.000đ. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ vào tính chất mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, xét mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[7] Đối với bà Đỗ Thị H (là mẹ ruột của Đinh Minh L, là cô của bị cáo) đứng tên chủ sở hữu xe mô tô biển số 94E1 – 441.97. Quá trình điều tra xác định Đỗ Nhựt D là cháu ruột của bà H, sống chung cùng phòng trọ với bà H và L, bà H có để xe mô tô biển số 94E1 – 441.97 trước phòng trọ cắm sẵn chìa khóa trên xe, việc D lấy xe đi bà H không đồng ý nhưng D vẫn sử dụng và gây ra tai nạn nên hành vi của bà H không đủ dấu hiệu cấu thành "Tội giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại Điều 264 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 nên Cơ quan điều tra không đặt ra xem xét xử lý đối với bà H và đã giao trả chiếc xe mô tô biển số 94E1 – 441.97 cho bà H là có căn cứ.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Đại diện của gia đình bị hại Nguyễn Văn H yêu cầu Đỗ Nhựt D bồi thường chi phí cứu chữa, mai táng, sửa chữa xe, tổn thất tinh thần với tổng số tiền 150.000.000 đồng, bị cáo D cùng bà Đ (mẹ ruột của D) đã bồi thường 90.000.000đ. Tại phiên tòa, các con của bị hại H yêu cầu bị cáo D tiếp tục bồi thường số tiền 60.000.000đ còn lại và đồng ý cho bị cáo trả mỗi tháng 10.000.000đ. Bị cáo D đồng ý tiếp tục bồi thường 60.000.000đ còn lại theo yêu cầu của gia đình bị hại Nguyễn Văn H. Xét sự thỏa thuận là tự nguyện, phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với Đinh Minh L là người ngồi phía sau xe mô tô biển số 694E1 – 441.97 do Đỗ Nhựt D điều khiển gây tai nạn vào ngày 17/4/2021, L bị té ngã

xuống đường bị gãy chân phải, thương tích 33%. Quá trình điều tra và tại phiên tòa L khai điều trị thương tích hết hơn 50.000.000đ và hiện vết thương đã lành, nhưng giữa L và D có mối quan hệ là anh em trong gia đình nên không yêu cầu D bồi thường.

Đối với xe mô tô biển số 36B5-974.65, quá trình điều tra xác định thuộc sở hữu của ông Nguyễn Văn H đứng tên chủ sở hữu nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông V (đại diện theo ủy quyền của gia đình ông Nguyễn Văn H).

[19] Về án phí: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Điểm a Khoản 2 Điều 260; Điều 38; điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 91, 101 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Điều 136, 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Điều 357, 468, 591 Bộ luật Dân sự 2015

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30–12– 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đỗ Nhựt D phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Về mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Đỗ Nhựt D **02 (hai)** năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 26/7/2022.

3. Về trách nhiệm dân sự:

- Bị cáo Đỗ Nhựt D có trách nhiệm bồi thường thêm cho đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Văn H là bà Nguyễn Thị D, Nguyễn Tiến D, Nguyễn Tiến D, ông Nguyễn Xuân M, bà Lê Thị T số tiền 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng). Phương thức bồi thường: Mỗi tháng trả 10.000.000đ (mười triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, nếu bị cáo chậm thực hiện nghĩa vụ thì bị cáo Đỗ Nhựt D còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Ghi nhận sự tự nguyện của bị hại Đinh Minh L không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

4. Về biện pháp tư pháp: không.

5. Về án phí: Bị cáo Đỗ Nhựt D phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 3.000.000đ (ba triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

6. Bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND TP.Thuận An;
- Chi cục THADS TP.Thuận An;
- Công an TP.Thuận An;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Hoa Hạnh

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân phường Phú Thọ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.